

## Ông Cống đầu to

Vũ Đình Phương người huyện Lệ Thủy, Quảng Bình, thuở nhỏ sinh ra đã có tướng lạ. Người lùn béo, thấp, xấu xí, đầu lại to. Mặt Phương đầy những lang ben loang lổ trông như một gã hề của một gánh tuồng.

Tuy nhiên, Phương học rất thông tuệ, nổi tiếng văn chương một thời. Đời Chúa Nguyễn Phúc Lan, mở khoa thi Hương Cống, Vũ Đình Phương đỗ đầu, khi yết bảng, người cùng huyện đi thi, công kênh tung Phương lên trời, dân chúng chỉ trông thấy đầu ông cống là rõ hơn cả, đến khi nhìn mặt thì xấu xí, người ta gọi luôn là ông Cống đầu to.

Chúa Thượng, Nguyễn Phúc Lan cho các vị tân khoa vào châu. Vũ Đình Phương đứng trên cùng. Chúa trông thấy, đã nói với quan Thượng thư bộ Lễ, đứng hầu bên cạnh: ‘

- Người đỗ đầu là cái anh chàng lùn, thấp, đầu to, mặt lang ben kia ư?

Quan Lễ bộ Thượng thư thưa:

- Người xấu xí mới biết thân phận mình mà nỗ lực. Và lại do luật bù trừ của tạo hoá, nên thường có tài hơn người khác. Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi thời Trần xưa, chẳng là lùn tiêng văn chương không những ở trong nước mà các danh nhân ở Trung Hoa, khi Mạc sang sứ cũng phải phục sát đất đó ư?

Chúa Nguyễn Phúc Lan, ngấm lại Phương một lúc, rồi lắc đầu nói:

- Tướng người xấu thế kia, thì đứng ở văn ban, hay võ ban đều làm giảm mất sự ưu tú, đẹp đẽ ở triều đình.

Bèn cho về rồi quên không dùng.

Vũ Đình Phương về vẫn ung dung thờ thối, không phàn nàn chi cả. Phương mở trường dạy học, lại lấy thú đọc sách, nghiên ngẫm những lời hay, ý đẹp, cách cầm quân, cách trị nước...

Quan huyện sở tại rất quý trọng Phương, coi Phương là cố vấn. Vẫn thường ví Phương như Ngô Long, Phương Sở, thời Tam Quốc, chưa gặp được Hán Trung Vương Lưu Bị mà thôi.

Quan huyện gặp các việc rắc rối, thường đến hỏi Vũ Đình Phương. Phương bày kế cho, mọi việc đều trôi chảy cả. Quan huyện thỉnh thoảng mang bạc, lụa đến tặng. Phương nhận cho mình một ít, còn đâu thì cho học trò giỏi mà nghèo, hoặc giúp những cô nhi, quả phụ ở trong huyện. Do đó mà tiếng nhân ái của thầy Phương trong vùng không ai là người không biết.

Năm ấy, huyện Lệ Thủy có nhiều án hình rất oái oăm. Một hôm, quan huyện mời Phương lên, ngồi sau màn, nghe xử án. Có một người trông được giống dưa ruột vàng, bán rất đắt. Y khôn, giữ lấy giống, thường đem quả đi bán rất xa; ăn dưa chín ở trong nhà thì nạy hết hạt mới cho mọi người ăn; hạt thả vào bếp cho cháy hoặc nấu chín đi.

Do đó, khi dưa đến lúc hái, có kẻ đột nhập vào, cứ nhè dưa, bất cứ lớn bé, đều lấy thuổng vằm ra hết cả... Người trông dưa đau xót đem việc lên kiện quan...

Hết buổi kiện, quan huyện hỏi Vũ Đình Phương:

- Thủ phạm không bắt được, chứng tích không có, giờ xử sao đây? Không xử, thì kẻ hại người ăn nên làm ra, thành ra việc làm ăn không được an ổn, cũng không được.

Phương nói:

- Tôi có thể tìm ra thủ phạm.

- Thật không? Ông có thể tìm được ư? Từ đâu?

- Từ những quả dưa! Kẻ vằm dưa bằng thuổng chắc là ghét nhà có dưa lắm! Họ đem những quả dưa lên trình quan, tôi thấy những nhát thuổng vằm nát dưa rồi! Chẳng tin quan xem lại đi. Bằng chứng đấy chứ ở đâu nữa.

Quan huyện vẫn ngơ ngác không hiểu. Vũ Đình Phương lại nói:

- Quan hãy sức cho dân quanh vùng, nhà nào có thuổng phải dán tên họ vào đấy, đem nộp lên quan ngay hôm nay. Tôi sẽ giúp ngài tìm ra thủ phạm.

Quan huyện sai người đi ngay chiều hôm đó, thu về được ngót trăm chiếc thuổng.

Quan huyện nói:

- Ngần này cái thuổng biết là cái nào của thằng ăn cắp đây?

Phương nói:

- Cho người ném lưởi thuổng sẽ biết.

Quan huyện hiểu ý. Quả nhiên khi ném lưởi mấy chiếc thuổng có vị đắng, theo tên họ của chủ thuổng dán trên đó, đều tìm ra thủ phạm. Họ khai rằng, chủ ruộng dưa tìm được giống tốt, không chịu chia sẻ cho người trong làng, nên họ ghét, đem thuổng đến vằm nát dưa của hắn ra...

Quan huyện cho phiên toà tạm nghỉ để hỏi ý Vũ Đình Phương nên xuống án như thế nào.

Phương nói:

- Phá hại của người khác là có tội. Nhưng chủ dưa vì lợi ích của mình mà gây thù oán, lại không chịu quảng bá giống dưa mới cho làng, cái ích kỷ này cũng là một tội ác. Quan phạt thế nào là tùy quan.

Quan huyện xử những người bằm nát dưa của người chủ ruộng phải bồi hoàn tiền cho hắn, nhưng tiền được bồi hoàn lại phạt

chủ đưa sung vào công khố, còn tịch thu cả số dưa trong nhà, lấy hạt chia cho dân cả vùng đem trồng... Ai cũng khen ngợi Vũ Đình Phương và quan huyện. Ông huyện sau vụ xử án ấy được thăng chức tri phủ, còn Vũ Đình Phương bởi xấu xí nên vẫn bị triều đình Chúa Nguyễn bỏ quên.

Chúa Thượng chết, Chúa Hiền Nguyễn Phúc Tần lên nối ngôi.

Họ Trịnh họ Nguyễn vẫn chưa chịu nhau, đang hầm hè để gây chiến tranh. Chúa Trịnh sai sứ thân vào Nam, thử xem đất phương Nam có nhân tài nào không?

Sứ họ Trịnh, đầu năm vào chúc mừng Chúa Nguyễn có mang theo một dùi gỗ dài một thước (0,40m), trên dùi có khắc ba chữ vàng lớn là Hồ Bất Thục (cáo chảng ăn).

Cả triều đình Chúa Nguyễn xem xong, không ai giải nổi. Chúa Hiền rất bực. Bỗng có một người hiến kế:

- Vũ Đình Phương nổi tiếng uyên bác, sao Chúa thượng không mời về!

Chúa có biết tiếng Phương từ hỏi mình còn trẻ, nên cho người triệu về ngay. Phương nói đoán được. Để cho sứ thân Đàng Ngoài biết người Đàng Trong, nhân tài trong chốn dân gian rất nhiều, nên Chúa Hiền bố trí như thể Vũ Đình Phương được triệu đến là vào châu ngay.

Trước mặt sứ thân Đàng Ngoài, Phương đón lấy chiếc gậy ngấm nghĩa một hồi, rồi nói:

- Người Bắc kín đáo thử chữ nghĩa ta thôi. Kể sī xưa nay, vốn được sứ thân đố chữ thường suy ra chữ Nho. Như thời Trịnh Hiền xưa, Vua Trung Hoa đố bốn câu thơ "Lưỡng nhật bình đầu nhật. Tứ sơn điền đảo sơn. Lưỡng vương tranh nhất quốc. Tứ khẩu tung hoành gian". Đó chính là chữ điền. Họ Trịnh Đàng Ngoài thử ta. Nếu cứ đoán thành chữ Hán thì chẳng bao giờ tìm ra đâu.

Sứ thân Đàng Ngoài hơi chột dạ, song vẫn phải giữ điềm tĩnh. Còn Chúa Hiền sốt ruột gặng hỏi:

- Vậy là chữ gì? Khanh giảng ngay đi!

Phương nói:

- Chiếc gậy có chữ... Hồ bất thực, ý muốn nói "hồ bất thực tác hồ sấu"... nghĩa là cáo chẳng ăn thì cáo gậy... Cáo gậy theo lối nói lái Đàng Trong thì cáo gậy chính là câu đố muốn nói là cây gạo thôi!

Chúa Hiền hỏi sứ thần:

- Người của ta đoán thế nào?

Sứ thần nói:

- Ông ấy quả là thông tuệ. Chắc là một vị trạng ở trong này.

Chúa Hiền nói;

- Không, ông ấy mới chỉ đỗ đầu khoa Hương cống thôi!

Chúa liền phong cho Phương làm Ký lục Quảng Bình. Sau lại được sung chức Tham quân quản hai vệ lính, làm quân sư cho quan Tiết chế Nguyễn Hữu Tấn.

Vào năm Canh Tý, Trịnh Căn cầm quân vào đánh. Chúa Hiền sai Hữu Dật và Hữu Tấn tiến quân. Hai đại tướng họ Nguyễn này đều giỏi, nên thường vẫn không thân thiết với nhau, vì ai cũng cậy tài. Khi quân Trịnh đến, cả Nguyễn Hữu Dật, Nguyễn Hữu Tấn đều lập được công, đánh tan quân Trịnh ở Nghệ An. Hữu Tấn muốn vượt công Hữu Dật định tiến quân. Tham quân của Tấn là Vũ Đình Phương nói với Tấn rằng:

- Tướng quân đem mười vạn quân, không những giữ được thành lũy Đàng Trong mà còn đánh bại được quân Trịnh Căn dồn địch đến tận bên bờ sông Lam. Các tướng Đàng Trong xưa nay chưa ai làm được thế. Nhưng sức họ Trịnh đâu phải đã kiệt, chắc họ sẽ đánh phục thù. Binh thư có nói: "Phàm dấy quân ra khỏi bờ cõi đánh đất khác phải đánh nhanh chứ không thể đánh chậm". Như thế mới toàn được quân mà tranh được thiên hạ. Như thế, quân thì không mệt, mà thắng lợi mới được trọn vẹn. Mười vạn quân Đàng

Trong thắng lớn rồi, chùng chình mãi ở đây thì đường chuyển lương cho quân ăn phải đi ngàn dặm, ắt việc quân không thể tiến nhanh được, tất phải đánh từ từ, lâu ngày. Mà ở lâu tất lòng quân đều muốn trở về. Binh pháp lại nói: "Thấy lợi thế thì hãy theo, thấy khó khăn cứng rắn thì hãy tránh, an nhàn mà khó nhọc, thân thiết mà chia lìa, đó chính là sự nguy hiểm của kẻ dùng binh đấy. Huống chi lòng quân đã sinh chuyện, thế giặc vẫn còn bền, chẳng bằng rút quân về, sau hãy tính kế khác..."

Nguyễn Hữu Tấn nghe theo. Chúa Hiền cũng cho thế là phải...

Sau chuyến đánh thắng ấy, ông Cống to đầu được mời về làm văn thân, ở ngay bên cạnh Chúa, dâng kế sách đều được chấp nhận. Chúa Hiền rất yêu, có hôm nói đùa rằng:

- Ông thông minh quá nên tinh hoa mới dồn lên cái đầu to của ông đấy, cho nên hình hài mới chịu cái phân lép vế vậy.

Vũ Đình Phương, thấy Chúa vui liền dâng lên bài thơ Tự vịnh như sau:

*Trời sinh nên chịu Lão To Đầu*

*Chui rúc, đầu to rúc được đầu!*

*Ơn Chúa tháng ngày thường rủng rỉnh*

*Thơ thân sương gió đủ nghêu ngao,*

*Năm mươi phò tá đầu là muộn,*

*Một trận thành công đủ chuyện sau.*

*Thi cử triều đình ban Cống sĩ*

*Trời sinh nên chịu Lão To Đầu.*

Chúa rất khen, ban thưởng cho mười lạng bạc.

1997